

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày: 11-5-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đoàn Thị Điệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Lê Thị Lan Phương

- Ông Vương Thanh Chiến

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đăng D**, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đăng A (đã chết) và bà Vũ Thị L, sinh năm 1956. Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ tư; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 17/2019/HSST ngày 30/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt Nguyễn Đăng D 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 20/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 16/9/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 27/02/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/02/2020, Nguyễn Đăng D đang ở nhà tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương thì nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng. D đi bộ ra khu vực Bưu điện xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy. Tại đây, D gặp và nói chuyện với một người đàn ông tên T (không rõ địa chỉ cụ thể), qua nói chuyện D có đặt vấn đề và mua 03 gói ma túy Heroin với giá tiền là 300.000đ. Mua được ma túy D đi nhờ xe của một người đi đường sang huyện N để tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 25 phút khi đi đến nhà nghỉ T thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương thì xuống xe và đi bộ vào nhà nghỉ với mục đích thuê phòng để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra công an huyện Nam Sách kiểm tra, phát hiện bắt quả tang D có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 03 gói giấy gấp vuông có kích thước 2x0,75cm bên trong có chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 139/KLGD-PC09 ngày 27/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương, xác định: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Nguyễn Đăng D niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 0,108 gam là ma túy loại Heroin. Heroin là chất nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,054 gam Heroin hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì thư niêm phong số 139/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách và Chi cục thi hành án huyện Nam Sách*)

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS-NS ngày 27/4/2020, Viện kiểm sát nhân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đăng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 26/02/2020; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,054 gam Heroin hoàn lại sau giám định; Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đăng D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đăng D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 25 phút ngày 26/02/2020, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ T thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đăng D có hành vi cất giấu trái phép 0,108 gam ma túy, loại Heroin mục đích sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình

sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,054 gam Heroin hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người bán ma túy cho D tên T, quá trình điều tra không làm rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,054 gam Heroin hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì thư số 139/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách*)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đăng D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

### Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đoàn Thị Diệp**